

Số: TVHN-238/DBQG

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

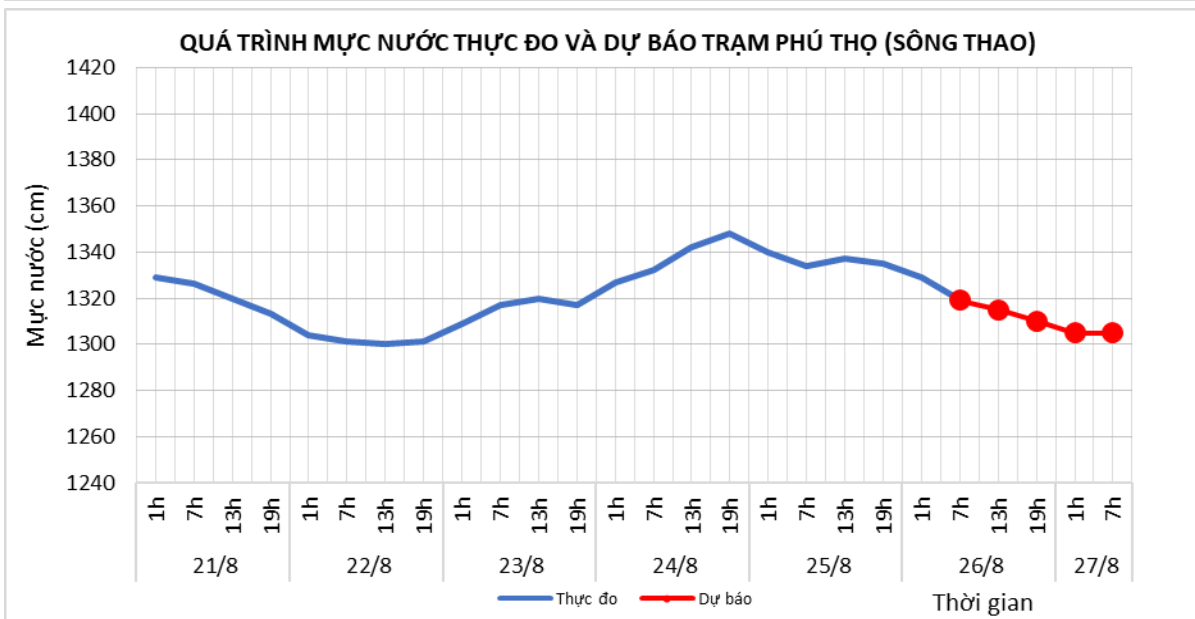
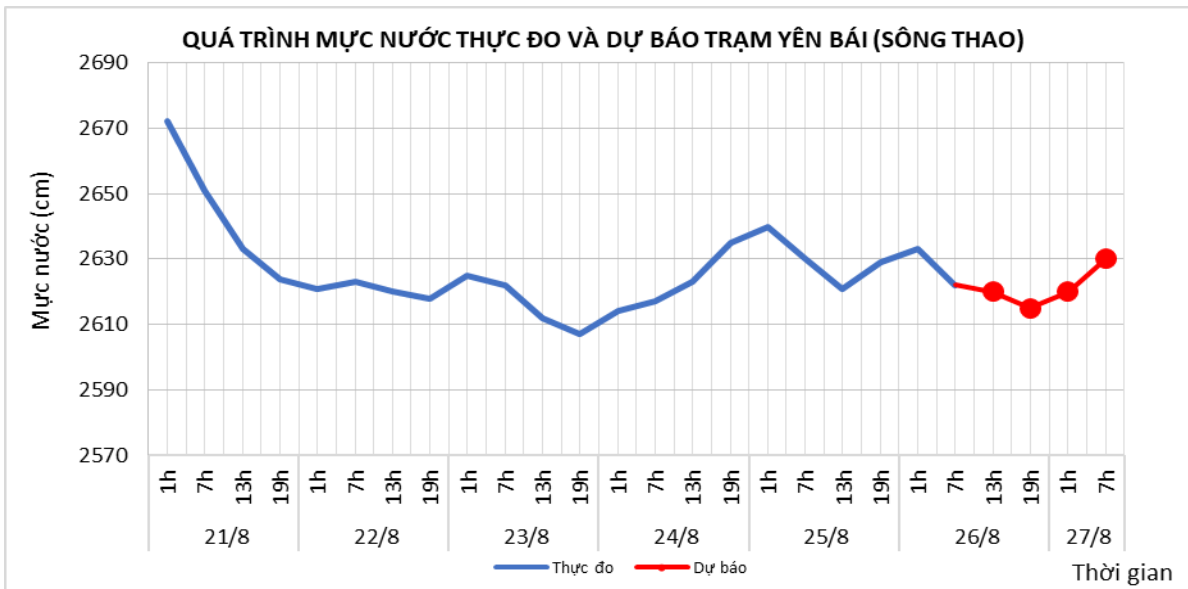
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ tiếp tục biến đổi chậm.



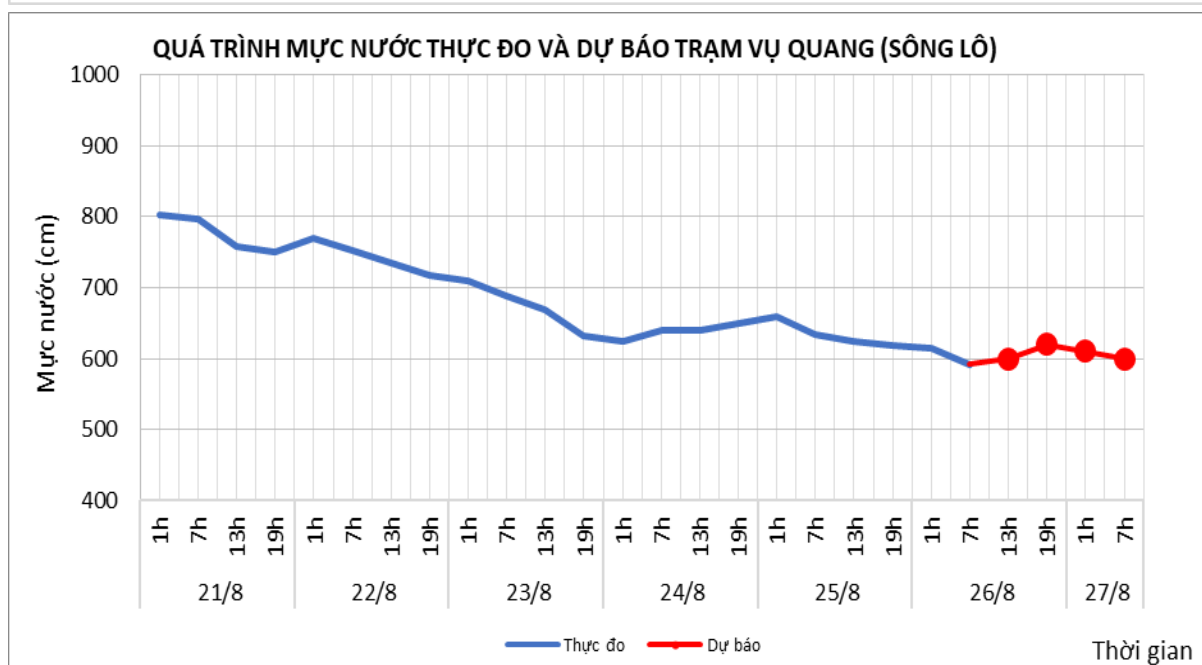
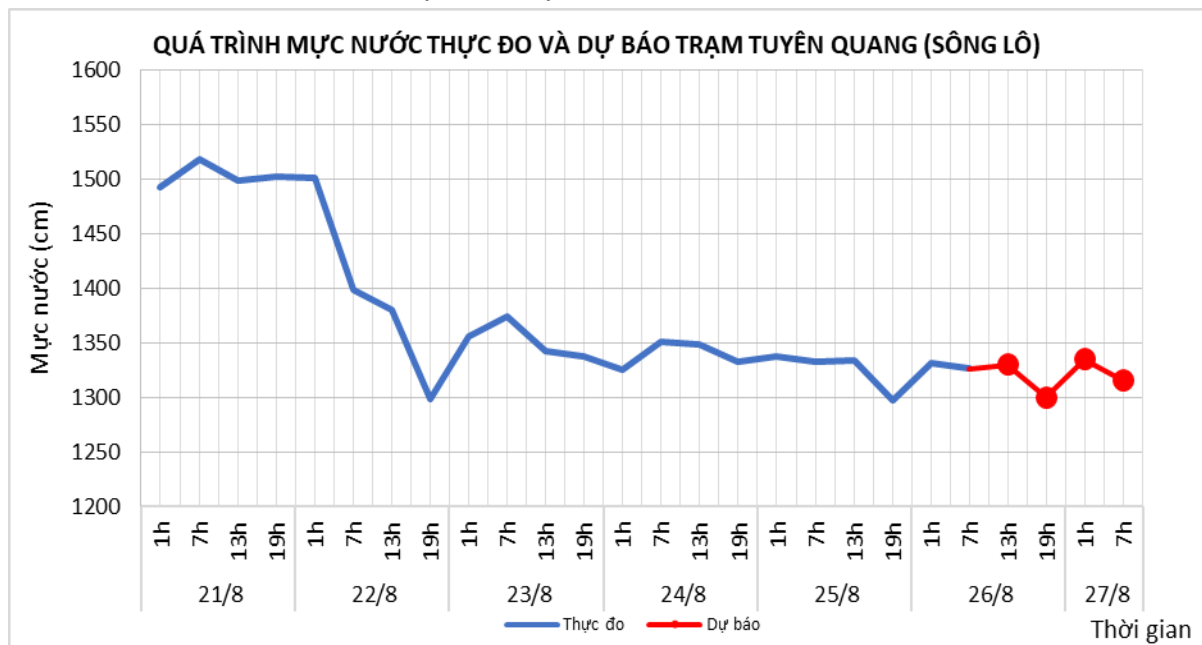
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu điều tiết của thủy điện tuyến trên.



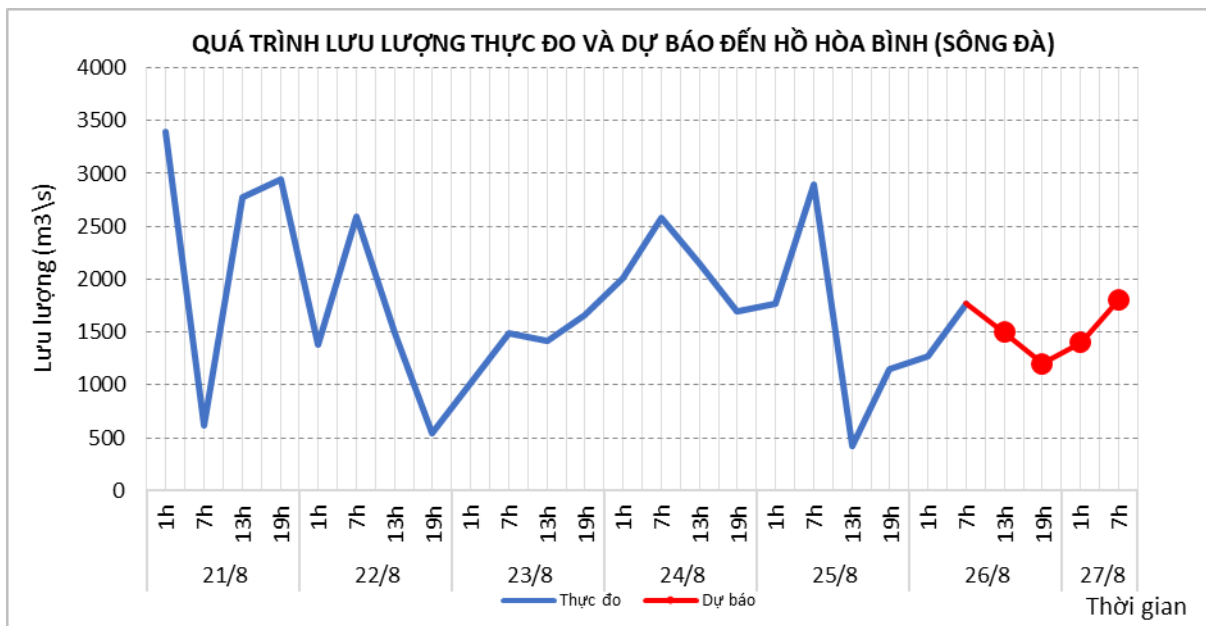
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực.



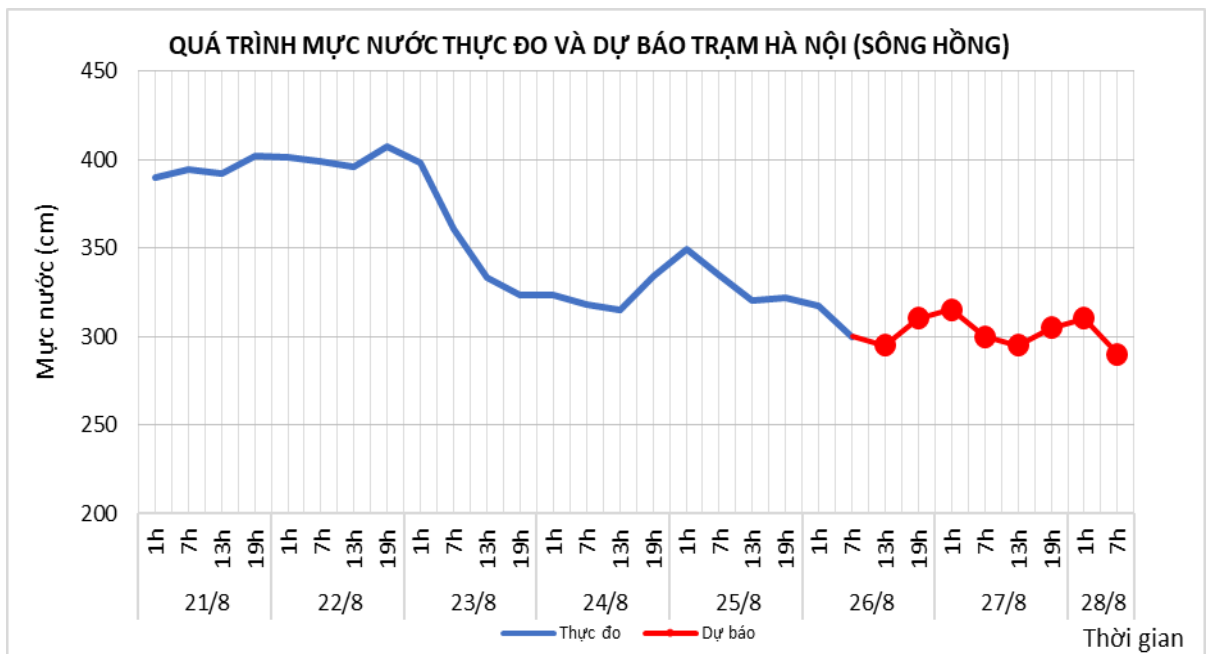
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang biến đổi chậm, mức nước tại trạm thủy văn Hà Nội lúc 7h ngày 26/08 là 3,0m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo chế độ thủy triều cũng như chịu ảnh hưởng điều tiết hồ chứa thượng lưu.



2. Lưu vực sông Thái Bình

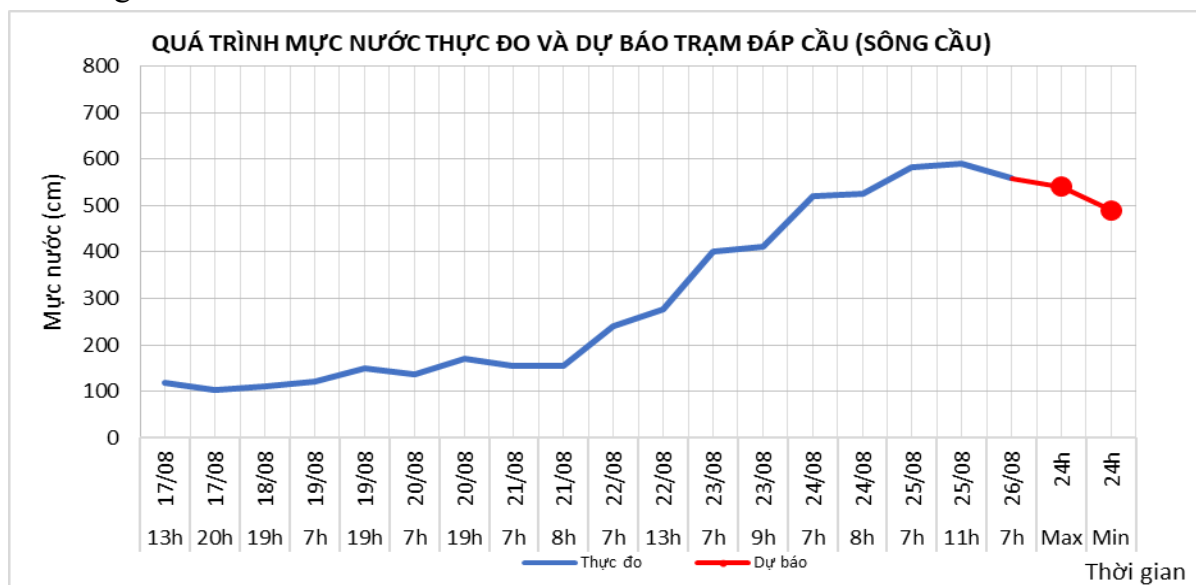
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên thượng lưu sông Cầu đang xuống, ở hạ lưu sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đã đạt đỉnh ở mức 5,90m lúc 11h ngày 25/8, trên BĐ2 0,6m và đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Cầu tiếp tục xuống. Trong 24 giờ tới, mực nước tại trạm Đáp Cầu sẽ xuống dưới mức BĐ2.



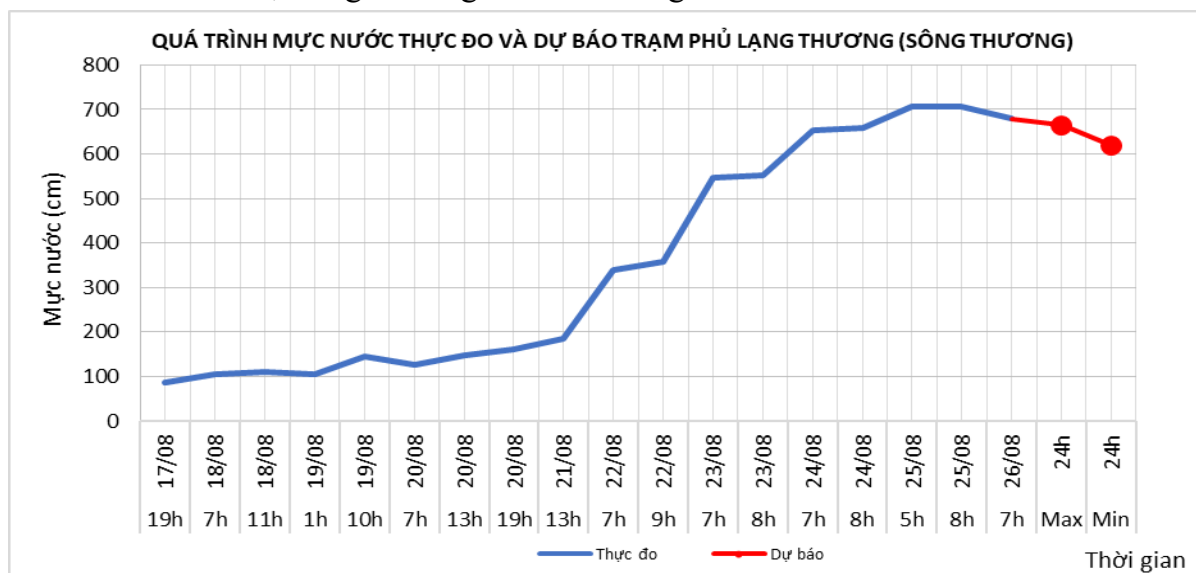
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Thương đang xuống. Lúc 7 giờ ngày 26/8, mực nước lũ tại trạm Phủ Lạng Thương là 6,79m (trên BĐ3 là 0,39m).

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 12h tới, lũ trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương sẽ xuống chậm và duy trì ở mức trên BĐ3, trong 12-24 giờ tới sẽ xuống dưới BĐ3.



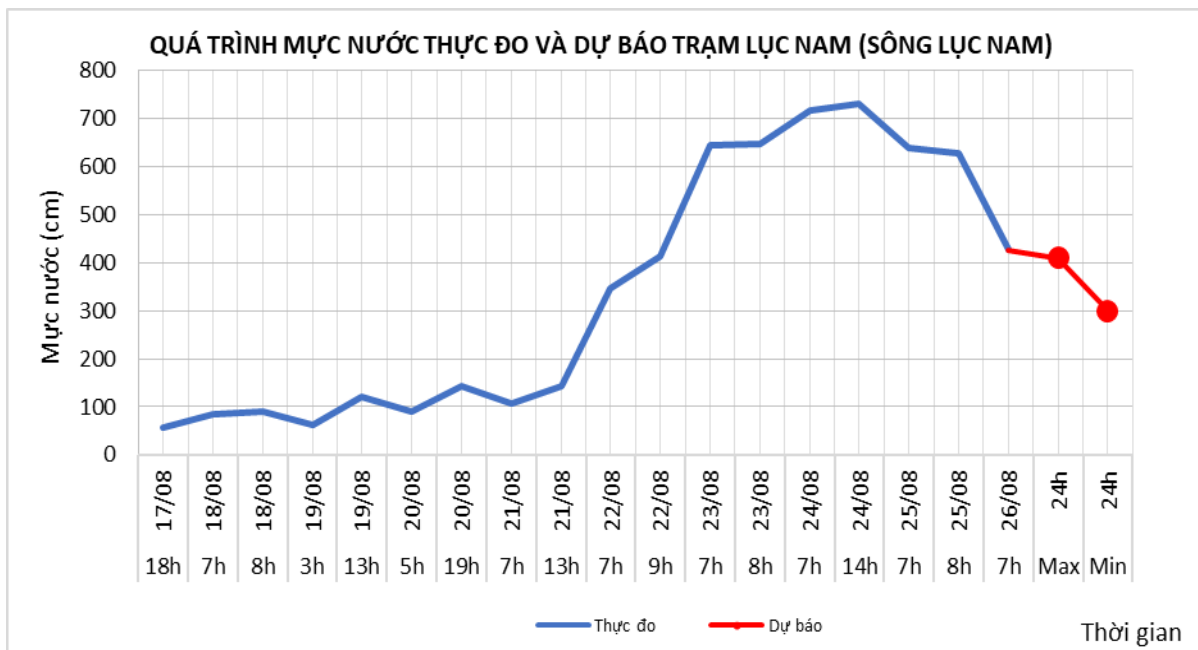
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang xuống và ở dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, lũ trên sông Lục Nam sẽ tiếp tục xuống.



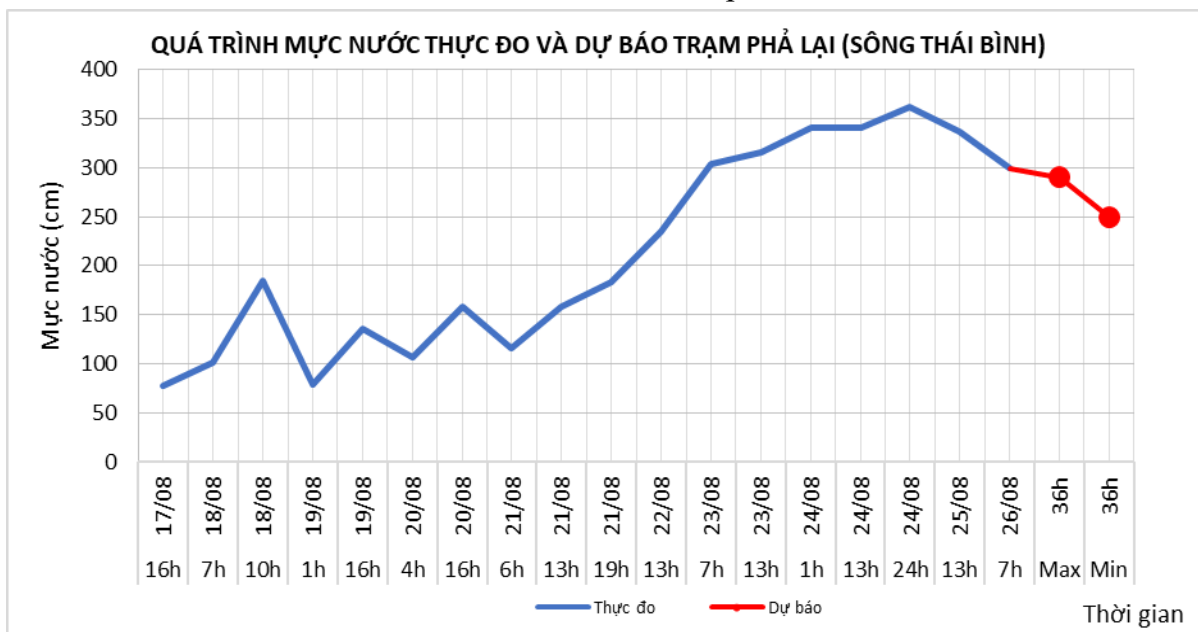
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục xuống. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,90m; thấp nhất là 2,50m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

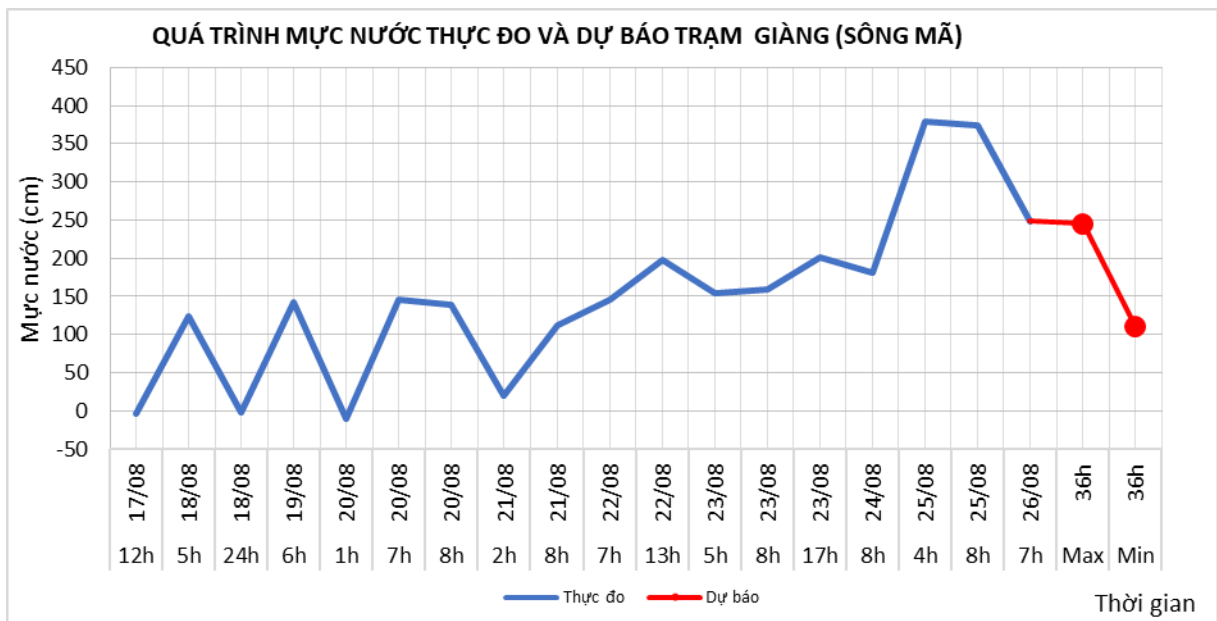
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Mã đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Mã tiếp tục xuống.



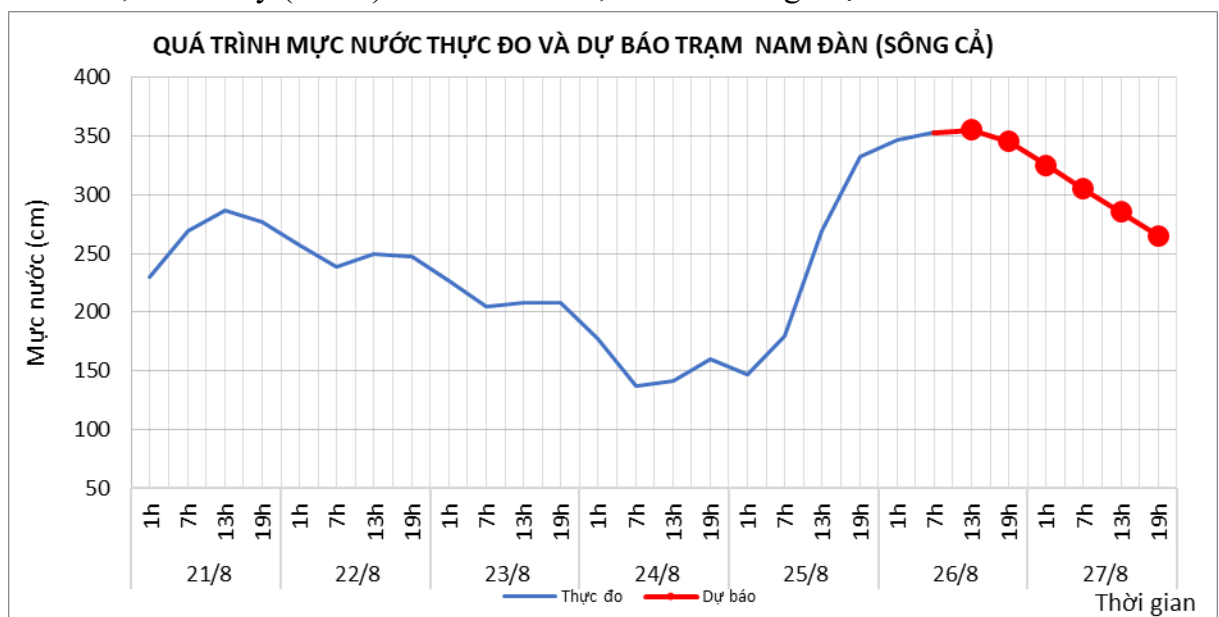
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước lũ ở trung lưu sông Cả đã lên mức xấp xỉ BĐ1 vào sáng nay (26/08), hiện đang xuống; mức nước hạ lưu đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả sẽ tiếp tục xuống; hạ lưu có khả năng đạt đỉnh vào trưa, chiều nay (26/08) và ở dưới BĐ1, sau đó xuống chậm.



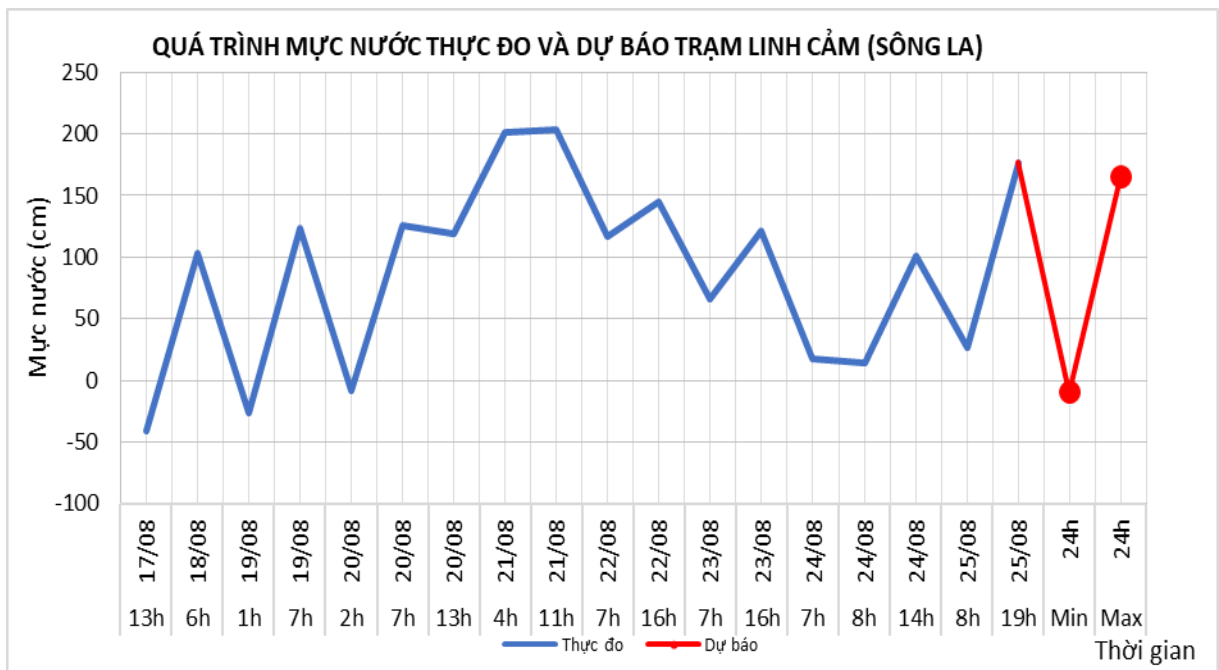
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



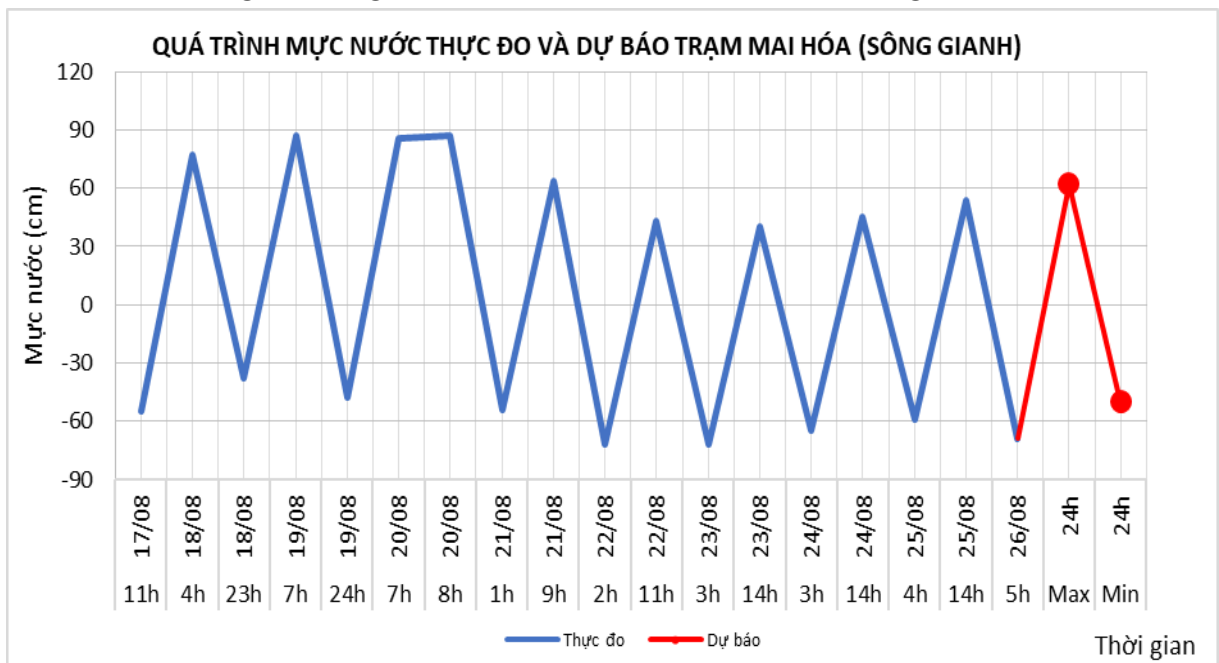
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



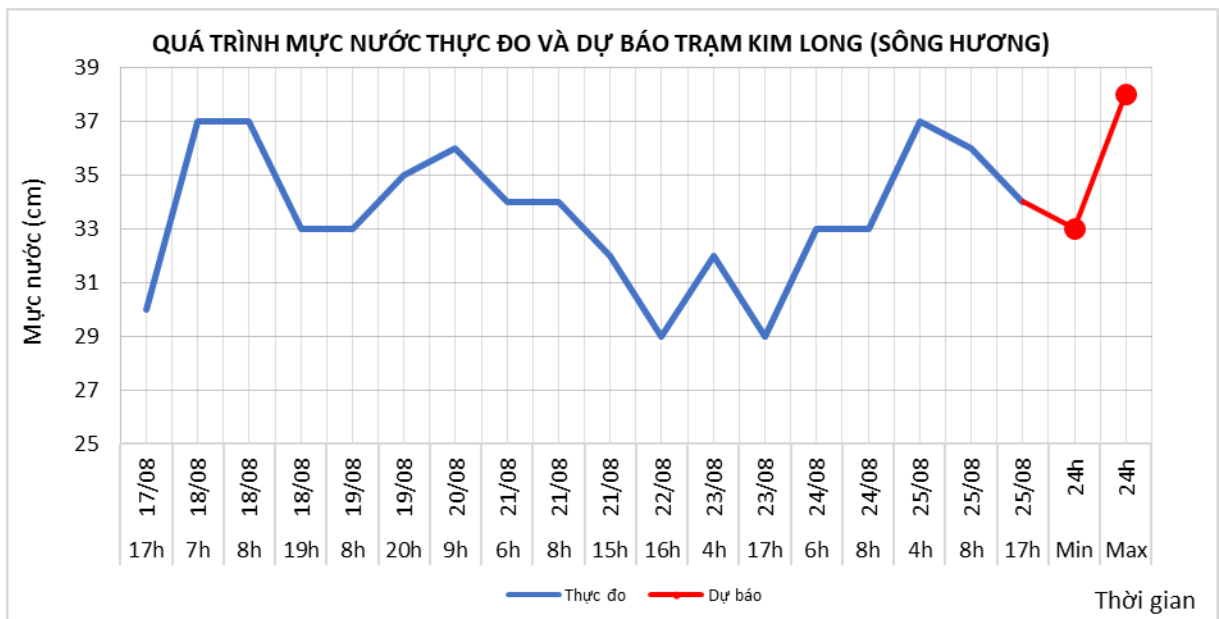
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

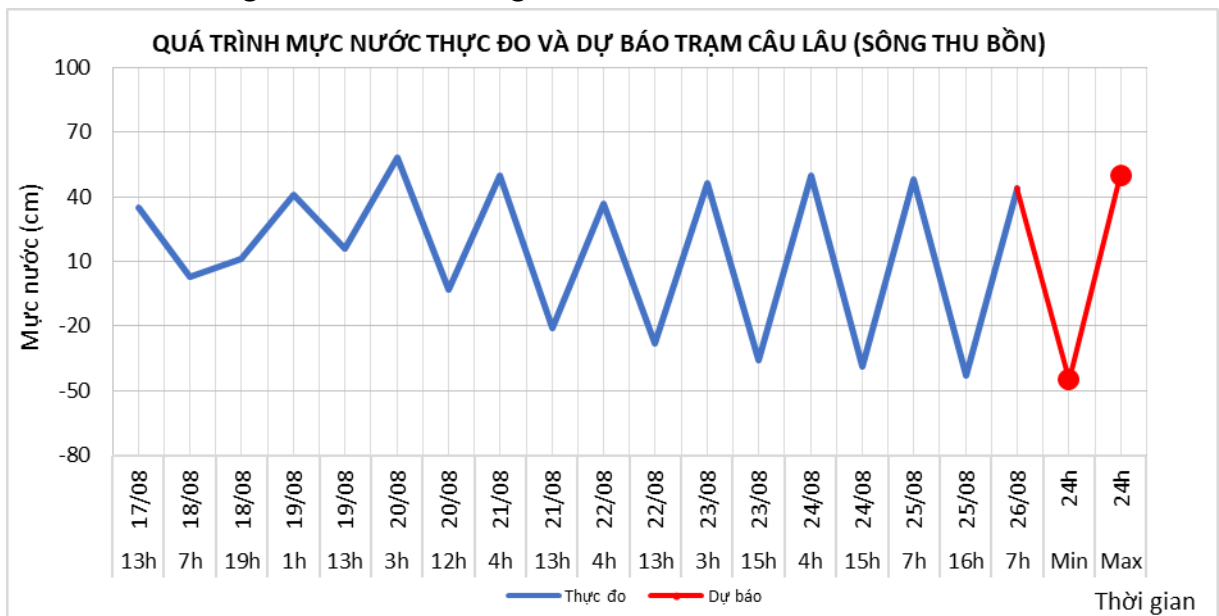
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



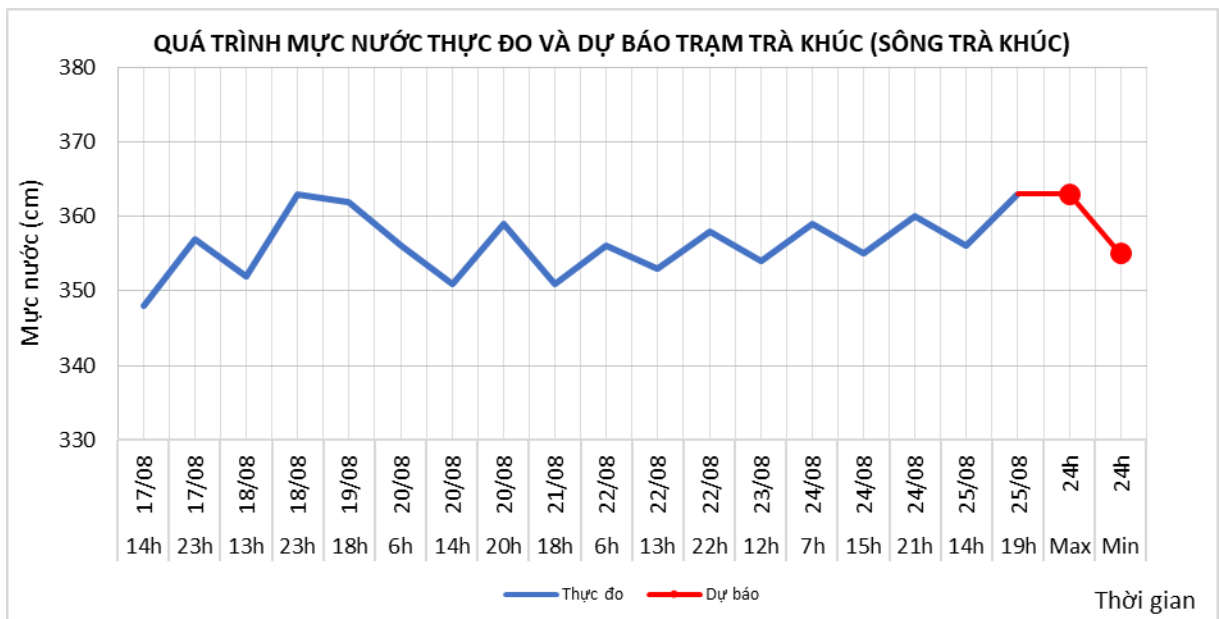
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng của đập tràn.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng của đập tràn.



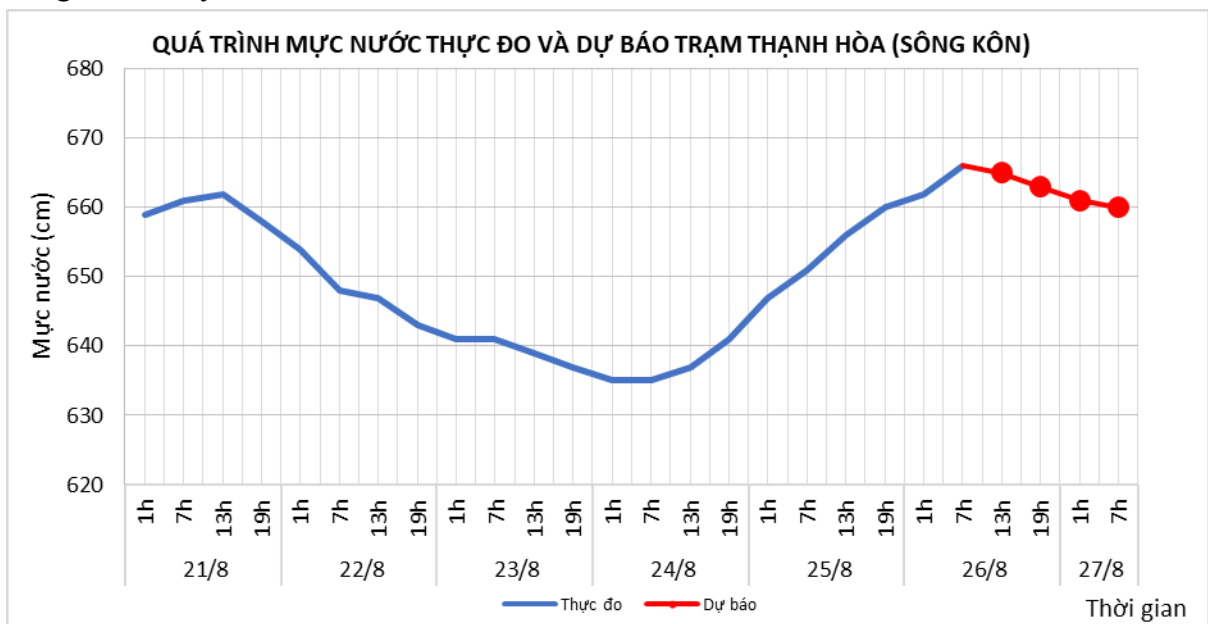
4.3. Sông Côn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Kôn tại trạm Thanh Hòa tiếp tục dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



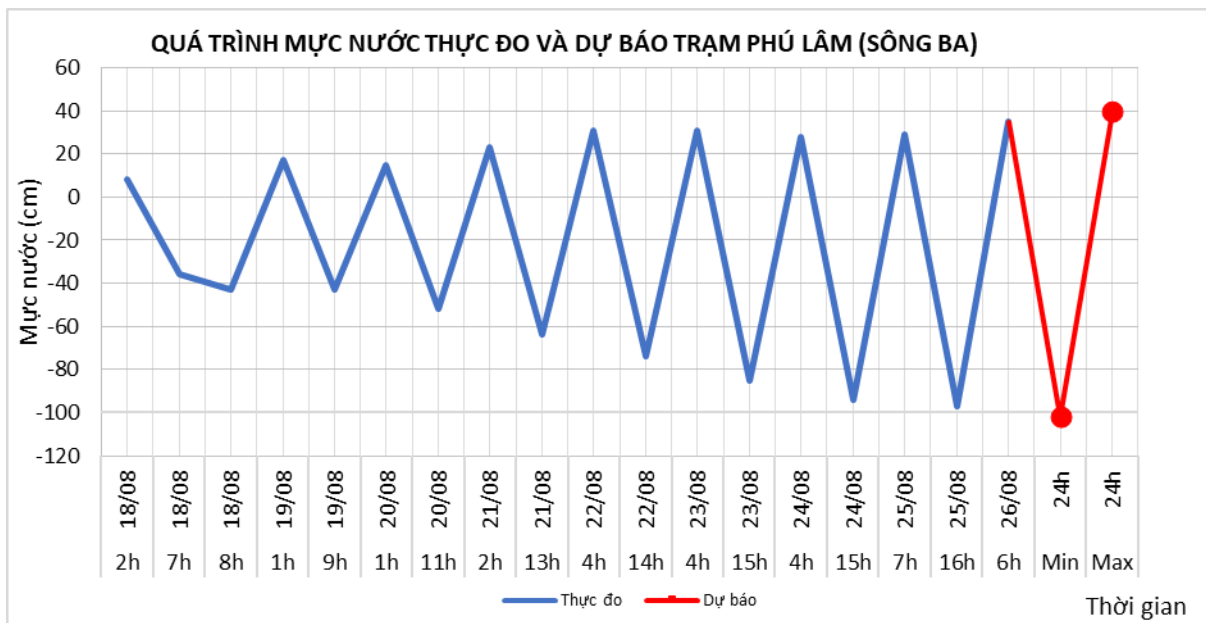
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

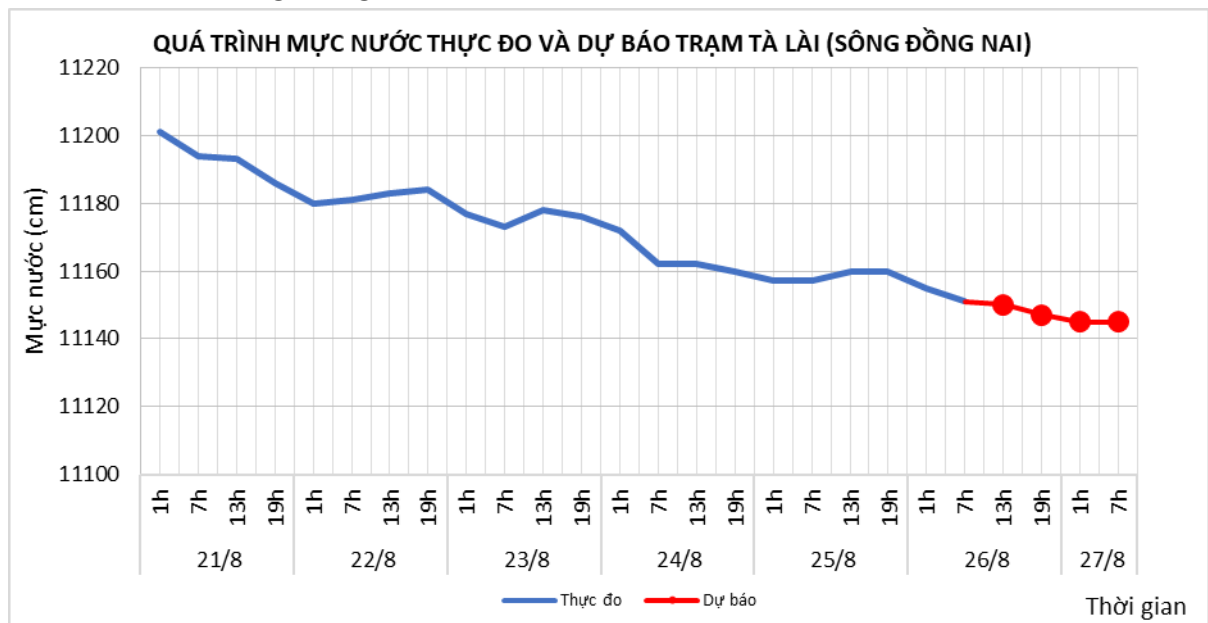
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.



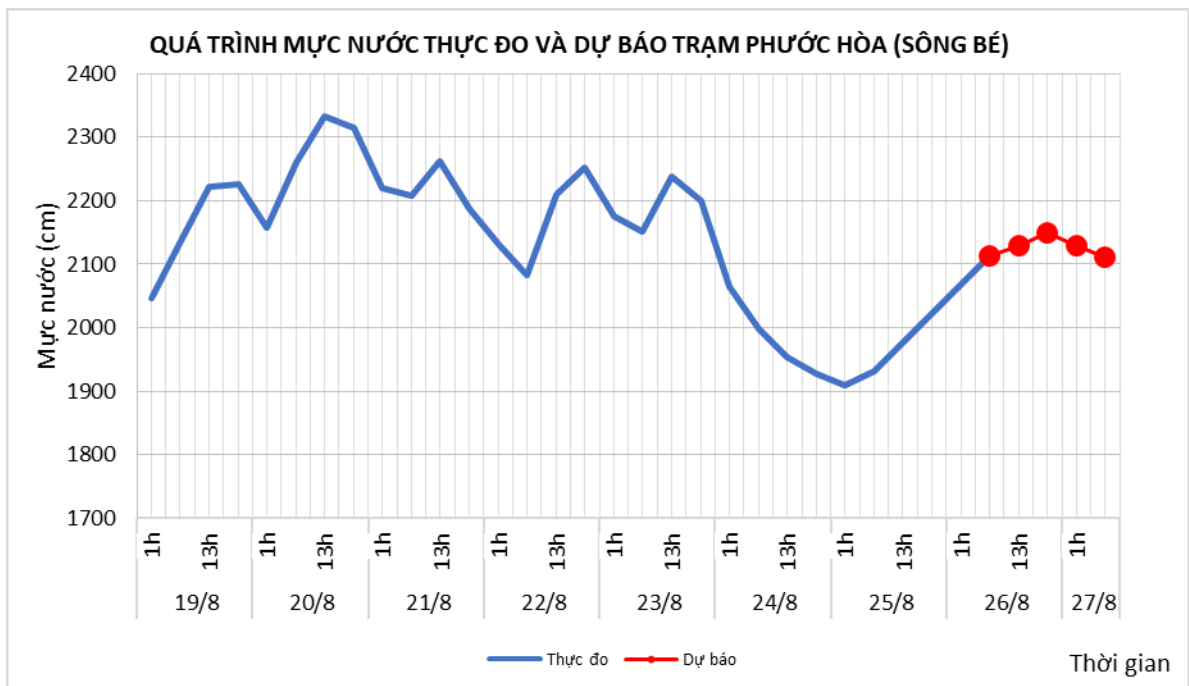
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện Tuyên trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện Tuyên trên.



6. Lưu vực sông Mê Công

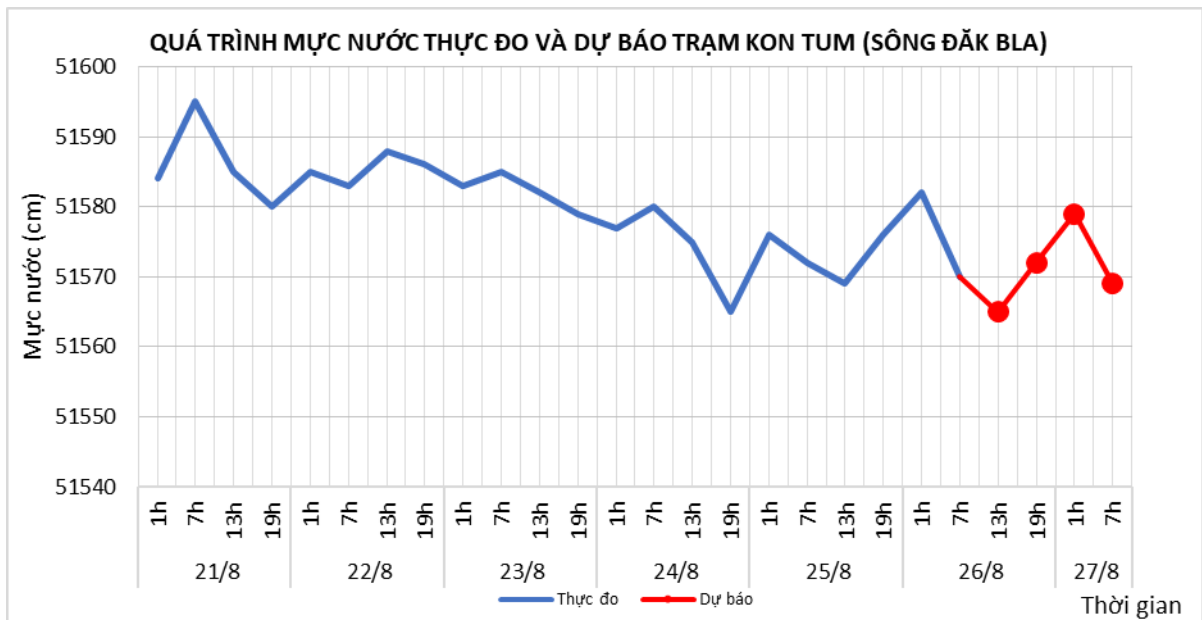
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



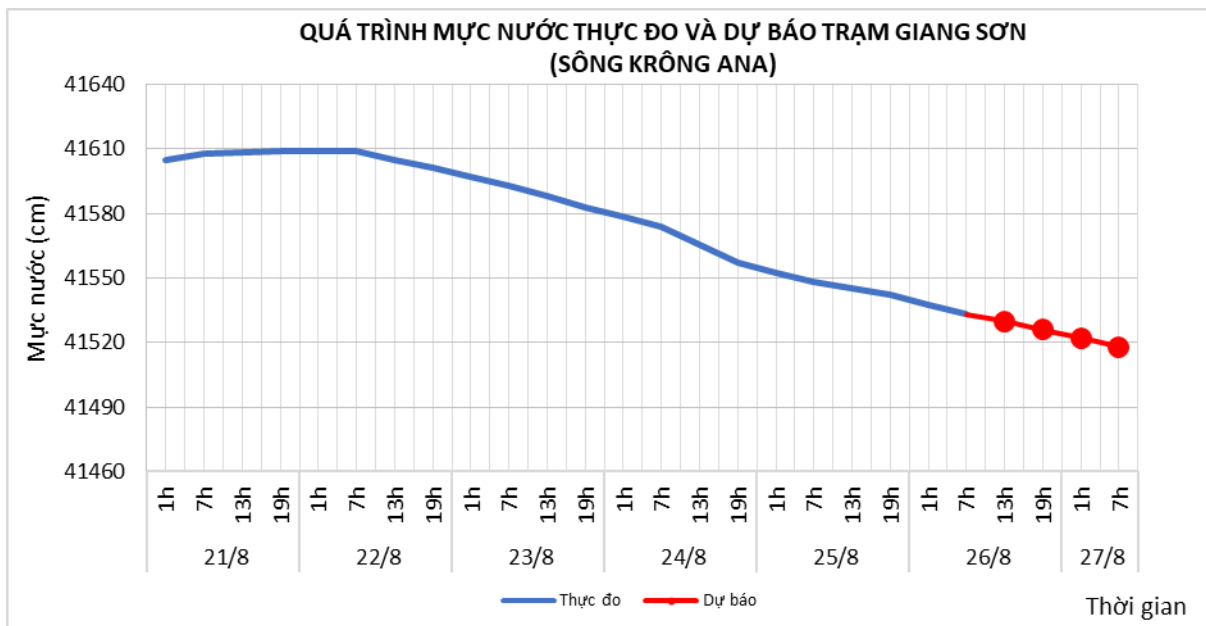
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



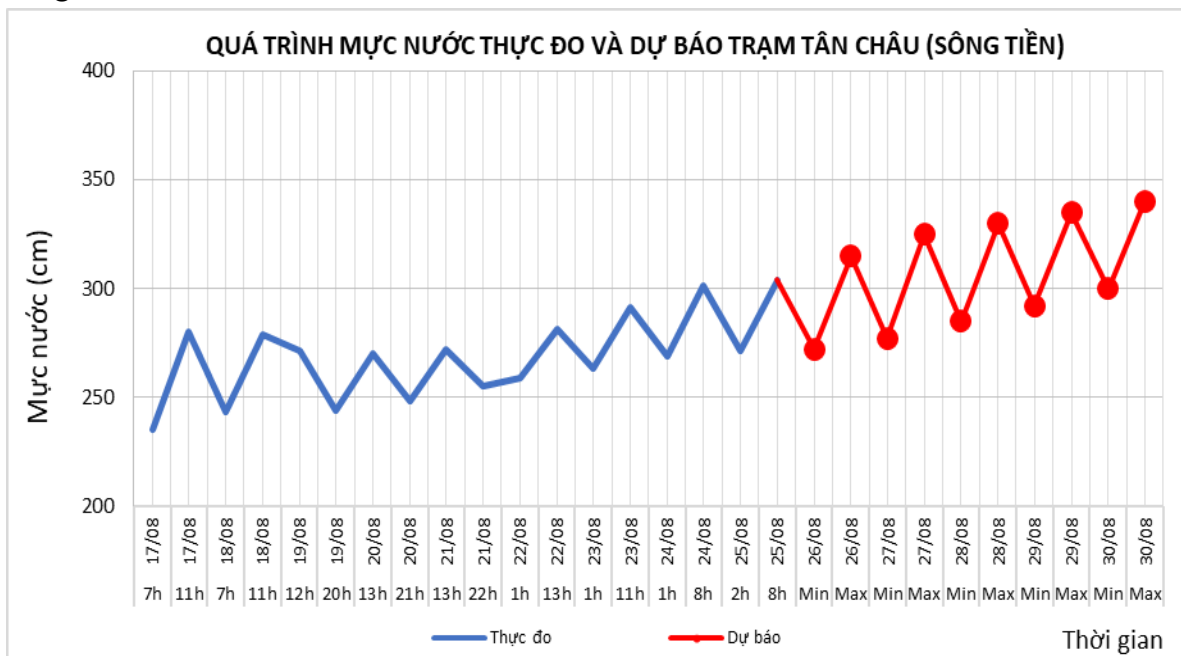
6.3. Sông Cửu Long

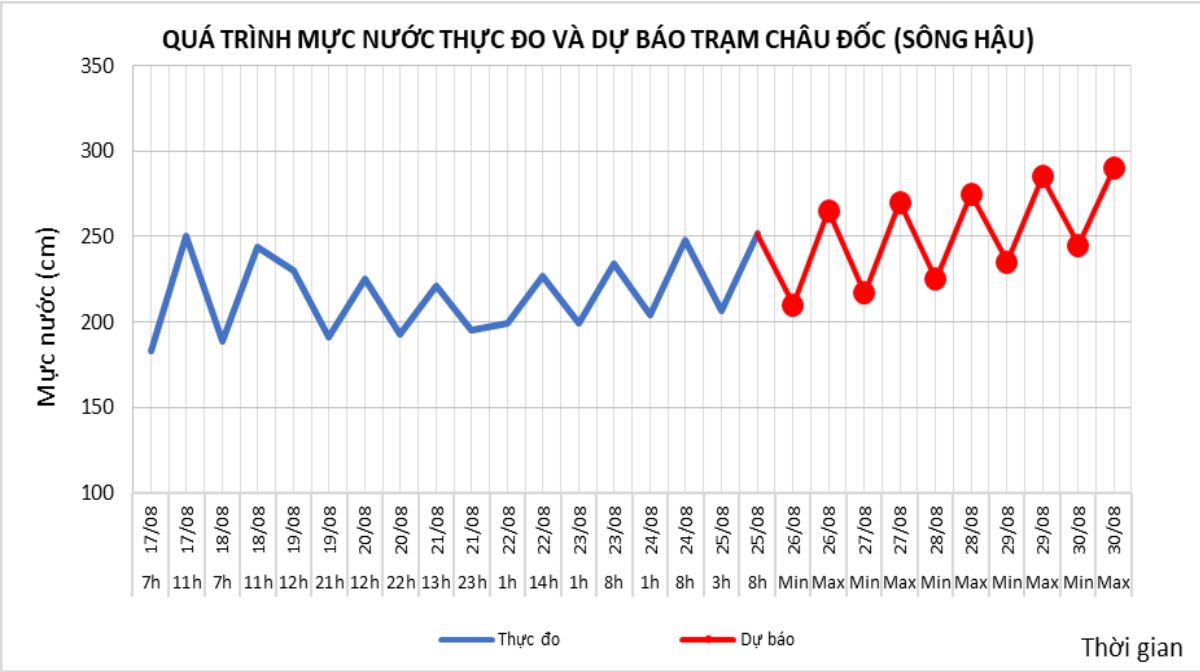
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên. Mức nước cao nhất ngày 25/8 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,04m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,52m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong những ngày tới, mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên. Đến ngày 30/8, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 3,4m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,9m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-25/08	19h-25/08	1h-26/08	7h-26/08	13h-26/08		19h-26/08		1h-27/08		7h-27/08		13h-27/08		19h-27/08		1h-28/08		7h-28/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	422	1152	1267	1771	1500	↓	1200	↓	1400	↑	1800	↑								
Thao	Yên Bái	2621	2629	2633	2622	2620	↓	2615	↓	2620	↑	2630	↑								
Thao	Phú Thọ	1337	1335	1329	1319	1315	↓	1310	↓	1305	↓	1305	⇒								
Lô	Tuyên Quang	1334	1297	1332	1326	1330	↑	1300	↓	1335	↑	1315	↓								
Lô	Vũ Quang	624	618	615	592	600	↑	620	↑	610	↓	600	↓								
Hồng	Hà Nội	320	322	317	300	295	↓	310	↑	315	↑	300	↓	295	↓	305	↑	310	↑	290	↓
Cả	Nam Đàn	269	332	347	353	355	↑	345	↓	325	↓	305	↓	285	↓	265	↓				
Kôn	Thanh Hòa	656	660	662	666	665	↓	663	↓	661	↓	660	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11160	11160	11155	11151	11150	↓	11147	↓	11145	↓	11145	⇒								
Bé	Phước Hòa	1975	2023	2068	2113	2130	↑	2150	↑	2130	↓	2110	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51569	51576	51582	51570	51565	↓	51572	↑	51579	↑	51569	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41546	41542	41536	41533	41530	↓	41526	↓	41522	↓	41518	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	590	↑	558	↑	540	↓	490	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	707	→	679	↑	665	↓	620	↓
Lục Nam	Lục Nam	628	↓	427	↑	410	↓	300	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	362	→	299	↓	290	↓	250	↓
Mã	Giàng (**)	380	→	249	↑	245	↓	110	↓
La	Linh Cảm	177	↑	27	↑	165	↓	-10	↓
Gianh	Mai Hóa	54	↑	-69	↓	62	↑	-50	↑
Hương	Kim Long	36	↓	34	↑	38	↑	33	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	44	↓	-43	↓	50	↑	-45	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	363	↑	356	↑	363	→	355	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	35	↑	-97	↓	40	↑	-102	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		25/08		26/08		27/08		28/08		29/08		30/08		25/08		26/08		27/08		28/08		29/08		30/08	
Sông Tiền	Tân Châu	304	📈	315	📈	325	📈	330	📈	335	📈	340	📈	271	📈	272	📈	277	📈	285	📈	292	📈	300	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	252	📈	265	📈	270	📈	275	📈	285	📈	290	📈	207	📈	210	📈	217	📈	225	📈	235	📈	245	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 27/08

Tin phát lúc: 10h30’

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng